

SỐ 293 (tt)

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 23

PHẨM NHẬP BÁT TƯ NGHÌ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI PHỔ HIỀN HẠNH
NGUYỄN (Phần 23)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài bạch với Thánh giả:

–Ngài phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và tu diệu hạnh này đã được bao lâu rồi?

Thần chủ về đêm bảo:

–Này thiện nam! Như lời ông hỏi, việc này thật khó biết, khó tin, khó hiểu, khó chứng, khó vào, khó có thể chỉ bày, khó có thể phát sinh, khó có thể diễn nói. Tất cả thế gian, trời, người, Thanh văn, Độc giác, đều không thể biết. Ngoại trừ oai lực gia trì của Như Lai và sự nhiếp hộ của Thiện tri thức, có tu tập phước đức, trí tuệ rộng lớn, có tâm được vững chắc, ước muốn sự thanh tịnh, tâm không thấp kém, tâm không tạp nhiễm, tâm không dua nịnh, tâm không tán loạn, tâm không keo kiệt, tâm không mê muội. Tâm được ánh sáng Nhất thiết trí mở bày chiếu khắp, phát khởi tâm lợi lạc, thành thực cho tất cả chúng sinh, phát khởi tâm làm cho tất cả phiền não và chúng ma không thể hủy hoại được, phát khởi tâm thẳng đến Nhất thiết chủng trí không có chướng ngại. Tâm không ưa tất cả nhiễm ô sinh tử của thế gian, có thể ưa quán sát tất cả diệu lạc thanh tịnh của Như Lai; có thể chuyên cần trừ diệt tất cả phiền ưu bi khổ của chúng sinh; có thể chuyên cần tu tập tất cả biện pháp công đức của chư Phật Như Lai, có thể quán sát tất cả thật tánh của các pháp và cảnh giới hư không; có thể làm cho đầy đủ tất cả sự tin hiểu, sâu xa, thanh tịnh, rộng lớn; có thể vượt qua tất cả các dòng thác sinh tử; có thể vào tất cả biển trí của Như Lai, có thể quyết định đến được thành của pháp Vô thượng; có thể dững mãnh vào cảnh giới của Như Lai; có thể nhanh chóng đi đến trí địa chư Phật; có thể thành tựu được ngay năng lực Nhất thiết trí; có thể đạt được rốt ráo đối với mười lực.

Người như vậy, mới có thể ở nơi đây, có thể biết, có thể vào, có thể tin, có thể hiểu, có thể giữ, có thể thấu rõ mà tùy thuận tu hành. Tại vì sao? Vì đó là cảnh giới trí tuệ của Như Lai, tất cả Bồ-tát còn không thể biết, huống gì các chúng sinh. Nhưng, ta nay nương nhờ vào oai lực của Phật, muốn làm cho điều thuận để có thể giáo hóa chúng sinh tâm được nhanh chóng thanh tịnh, muốn làm cho tâm chúng sinh tu tập thiện căn để được tự tại. Theo lời ông hỏi, ta vì ông mà diễn nói.

Lúc ấy, chủ Thần chủ về đêm Khai Phụ Nhất Thiết Thọ Hoa An Lạc, muốn nói rõ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lại nghĩa này, nên quán sát cảnh giới ba đời của Như Lai, mà nói kệ rằng:

Phật tử, nay như lời ông hỏi
Cảnh giới vô biên của chư Phật
Khó biết các cõi kiếp vi trần
Diễn nói không thể đầy đủ hết
Chẳng nên xấu ác tham, sân, si
Kiêu mạn, vô minh, hoặc che lấp
Tâm cấu trói buộc các chúng sinh
Biết pháp vắng lặng của chư Phật.
Chẳng nên dua nịnh, tâm trước loạn
Thường theo tật đố, tình không bỏ
Bị dây phiền não nghiệp trói chặt
Có thể biết rõ cảnh giới Phật
Chẳng nên chấp trước uẩn, xứ, giới
Tâm thường không bỏ nơi thân kiến
Người tâm, tướng, kiến đều điên đảo
Vào nơi vắng lặng của Như Lai,
Cảnh Phật sâu xa và vắng lặng
Bản tánh chân thường, lia phân biệt
Chẳng chấp có người và sinh tử
Nhập vào bình đẳng pháp vô y
Sinh nhà chủng tánh của chư Phật
Tất cả Như Lai thường thủ hộ
Giữ gìn giáo tạng của Pháp vương
Đây là cảnh giới, trí nhãn tiên
Chân thật gần gũi Thiện tri thức
Ưu thích pháp lành không biết đủ
Chuyên cầu Phật lực, nhận mây pháp
Người nghe pháp này sinh hoan hỷ
Tâm thường thanh tịnh không phân biệt
Không chấp tất cả như hư không
Đèn trí tuệ tại phá vô minh
Đây là cảnh giới người vô cấu
Dùng đại Từ bi che thế gian
Vào khắp ba đời biến chúng sinh
Tùy nghi lợi lạc không bờ bến
Cảnh giới sâu xa của hành giả
Tâm thường hoan hỷ không chấp trước
Tất cả sở hữu đều xả bỏ
Ưu nói bình đẳng cho chúng sinh
Đây là cảnh giới người không chấp
Tâm không cấu trược, lia các lỗi
Thuần thực hoàn toàn không lo lắng
Thuận theo Phật dạy đều tu tập
Đây là cảnh giới không cấu nhiễm

Tâm không loạn động, không phân biệt
Có thể biết khắp tánh các pháp
Xa lìa tất cả các hoặc nghiệp
Đây là cảnh giới người giải thoát
Tâm không mệt mỏi thường không lui
Dũng mãnh chuyên tu Nhất thiết trí
An trụ trong tịnh giới tăng thượng
Đây là cảnh giới Đại trượng phu
Tâm được vào sâu các Tam-muội
Rốt ráo mát mẻ không nhiệt nã
Do đã tu biển Nhất thiết trí
Đây là giải thoát của tịch tĩnh
Biết rõ các pháp tướng sai khác
Khéo vào pháp giới sâu vô biên
Độ khắp chúng sinh đều không bỏ.
Đây là đèn tuệ của giải thoát
Thấu rõ thật tánh của chúng sinh
Ở biển các cõi không chấp trước
Như ảnh hiện tâm khắp trong nước
Đây là dẫn đường đến giải thoát
Từ nơi ba đời khắp các cõi
Nhờ nguyện phương tiện mà chuyển sinh
Tận các cõi kiếp chuyên tu hành
Đây là giải thoát của Phổ Hiền
Vào khắp tất cả cửa pháp giới
Đều thấy mười phương các thế giới
Cũng thấy trong đó kiếp thành hoại
Đây là cảnh giới của không hai
Mười phương thế giới trong bụi trần
Đều thấy Phật ngồi cõi Bồ-đề
Thành Đẳng chánh giác cứu chúng sinh
Đây là cảnh giới mất không ngại
Ông từ vô lượng biển kiếp lớn
Thân cận thừa sự Thiện tri thức
Vì lợi chúng sinh cầu chánh pháp
Nghe rồi nhớ nghĩ không quên mất
Tỳ-lô-giá-na cảnh rộng lớn
Vô biên vô lượng khó nghĩ bàn
Ta nhờ sức Phật nói cho ông
Khiến tâm sâu ông chuyển thanh tịnh

Này thiện nam! Vào thời quá khứ qua nhiều cõi thế giới, nhiều như số cực vi trần số kiếp, có biển thế giới tên là: Tỳ-lô-giá-na hải chân kim ma-ni sơn. Trong biển thế giới ấy, có Phật xuất hiện ở đời, hiệu là Phổ Chiếu Pháp Giới Trí Tuệ Sơn Tịch Tĩnh Oai Đức Vương.

Này thiện nam! khi Đức Phật ấy đã tu qua hạnh Bồ-tát, có thể làm cho thanh tịnh

khắp biển thế giới kia. Ở trong biển thế giới ấy, có đủ loại thế giới nhiều như vi trần của cõi Phật. Mỗi mỗi loại thế giới có thế giới nhiều như cực vi trần cõi Phật, mỗi mỗi có thế giới số kiếp nhiều như cực vi trần thế giới; trong mỗi mỗi kiếp, có vô lượng Như Lai xuất hiện ở đời; mỗi mỗi Như Lai giảng nói kinh điển nhiều như cực vi trần biển thế giới, mỗi mỗi kinh điển, Phật thọ ký cho các Bồ-tát nhiều như cực vi trần số cõi Phật. Phật hiện nhiều sức thần thông, nói đủ các pháp để điều phục chúng sinh, chuyển nhiều bánh xe các thừa, độ vô lượng biển chúng sinh.

Này thiện nam! Trong biển thế giới Tỳ-lô-giá-na hải chân kim ma-ni sơn ấy, có loại thế giới tên là Phổ môn hiện tiền trang nghiêm tràng; trong loại thế giới này, có thế giới tên là Nhất thiết bảo sắc cát tường phổ chiếu quang minh; ở đó hiện ra tất cả cách biến hóa Phật, ảnh tượng đều dùng ngọc Ma-ni vương làm thể, hình dáng như thành của trời; cũng hiện ra tất cả Bồ-đề đạo tràng của Như Lai, dùng ngọc Ma-ni bảo vương để trang nghiêm, tất cả đều trụ ở trên biển báu Câu-tô-ma hoa, sạch như lần lộn. Trong thế giới này có vô số tứ thiên hạ nhiều như vi trần núi Tu-di, có một Tứ thiên hạ hơn hẳn trong các Tứ thiên hạ kia, tên là Nhất thiết bảo sơn tràng. Tứ thiên hạ ấy, mỗi bên dài rộng vô lượng trăm ngàn do-tuần, mỗi bên đều có một vạn thành lớn. Ở trong cõi Diêm-phù-đề, có một kinh đô vua, tên là Diệu bảo sa-la trang nghiêm vân đăng, dùng mười ngàn thành lớn làm quyền thuộc, vây xung quanh. Khi đó người trong cõi Diêm-phù-đề thọ một vạn tuổi. Trong đó có Luân vương tên là Nhất thiết pháp viên mãn bảo cái đại sư tử hồng thanh, vua có đầy đủ năm trăm bộ thần, sáu vạn thể nữ, bảy trăm vương tử. Các vương tử ấy, sắc tướng xinh đẹp, oai hùng dũng mãnh, có oai lực lớn.

Bấy giờ, oai đức của Luân vương kia trùm khắp trong cõi Diêm-phù-đề, không có oán thù. Trong thế giới ấy, khi kiếp muốn hết, có năm trước xuất hiện, tất cả mọi người tuổi thọ bị ngắn ngủi, của cải thiếu thốn, hình sắc xấu xí, đi, đứng, nằm, ngồi nhiều khổ ít vui, không tu mười điều thiện, chuyên làm việc ác, lại cùng nhau nổi giận, tranh cãi, chiếm đoạt lẫn nhau, lừa dối xảo trá, trau chuốt lời nói để ly gián người khác, nói lời thô ác, ghen ghét sự tốt đẹp của người khác, tham cầu phi pháp, vào sâu trong rừng rậm, đồng hoang của lười tà. Do nhân duyên này, mưa gió thất thường nên lúa mạ không có hạt, các loại cỏ hoa, thảo dược, cây cối, vườn rừng tất cả đều khô héo, người ăn mặc thiếu thốn, có nhiều tật bệnh, lang thang bốn phương, không có chỗ nương tựa. Họ họp lại cùng nhau vây quanh kinh thành của vua, có đến vô lượng, vô biên trăm ngàn vạn ức, bốn phía thành đều bị vây kín, kêu gào lớn tiếng hoặc giơ hai tay, hoặc chấp tay, hoặc đập đầu xuống đất, hoặc dùng tay đấm ngực, hoặc quỳ xuống kêu gào, hoặc nhảy lên kêu lớn, đầu tóc rối bù, quần áo như bần, da dẻ xơ xác, mặt mày tối tăm.

Các chúng sinh ấy, với đủ các hình dáng như vậy, nói ra các loại âm thanh, dùng nhiều ngôn từ để bàn bạc rồi thưa với vua:

–Đại vương! Đại vương! Chúng tôi ngày nay bần cùng cô độc, đói khát, lạnh rét, bệnh tật, gầy mòn, nhiều thứ khổ bức bách, nhiều ách nạn bức bách thân tâm, mạng sống không còn được lâu, không chỗ nương tựa, không ai cứu vớt, không có nơi kêu gọi, như ở trong ngục tù, tưởng chết hiện trước mắt. Chúng tôi ngày nay, quay về Đại vương, chúng tôi thấy Đại vương trí tuệ, nhân từ; ở với Đại vương, chúng tôi sẽ sinh được tướng an lạc, được tướng yêu thương, được tướng kính ái, được tướng thân mạng, được tướng bảo vệ, được tướng kho báu, tướng gặp bờ bến, tướng gặp đường đạo, tướng gặp được thuyền bè, tướng thấy được châu báu, được tướng tài lợi, được tướng bay lên cung trời,

lìa được oan gia tướng, diệt được các khổ tướng.

Nhà vua nghe những lời nói như vậy rồi, liền chứng được trăm vạn a-tăng-kỳ pháp môn Đại bi, nhất tâm suy nghĩ và khởi ý quán sát, rồi phát ra mười lời Đại bi. Sao gọi là mười?

Nghĩa là: Thương thay chúng sinh, bị đọa lạc vào hầm sâu sinh tử không đáy. Ta phải làm sao nhanh chóng cứu vớt, làm cho họ được ra khỏi và an trụ địa vị Nhất thiết trí của Như Lai.

Thương thay chúng sinh, bị các phiền não bức bách thân tâm. Ta phải làm sao để cứu giúp cho họ an trụ tất cả trong đạo thiện nghiệp.

Thương thay chúng sinh, thường sợ sệt bởi các sự sinh, già, bệnh, chết. Ta phải làm sao làm chỗ quay về nương tựa, cho họ, để họ lìa khỏi sự trói buộc, khiến cho thân tâm được an ổn.

Thương thay chúng sinh, thường bị nhiều thứ đáng sợ ở thế gian bức hại thân họ. Ta phải làm sao để cứu giúp, khiến cho họ được khỏi tất cả ách nạn, an trụ đạo Nhất thiết trí của Như Lai.

Thương thay chúng sinh, không có con mắt trí, nên thường bị thân kiến, nghi hoặc che lấp. Ta phải làm sao tìm mọi phương tiện, để cho họ lột được mặc nghi kiến che mắt.

Thương thay chúng sinh, thường bị mê hoặc làm cho suy ám, nên xa lìa pháp lành. Ta phải làm sao đốt ngọn đuốc trí tuệ, chiếu hết vô minh cho họ, làm cái thành Nhất thiết trí hiển hiện giải thoát rốt ráo cho họ.

Thương thay chúng sinh, thường bị nhiều thứ tật đố, dèm pha làm tâm họ bị nhơ loạn. Ta phải làm sao tìm cách khai tỏ làm cho họ chứng được Pháp thân thanh tịnh.

Thương thay chúng sinh, trôi lăn mãi trong biển lớn sinh tử, khắp cả thế giới. Ta phải làm sao tìm thuyền bè để chở họ qua hết, làm cho họ được vào biển Nhất thiết trí.

Thương thay chúng sinh, các căn ngang ngược, xa lìa Đại Sư Điều Ngự Vô Thượng, tất cả thế gian không ai có thể điều phục. Ta phải làm sao làm Điều ngự sư để khiến cho họ thành thực các thiện căn, đầy đủ năng lực, đại oai thần của Như Lai.

Thương thay chúng sinh, giống như đui mù, không thấy chánh đạo, đi theo đường tà. Ta phải làm sao, mở con mắt trí tuệ để dẫn đường, làm cho họ được vào cửa Nhất thiết trí.

Khi Đại vương, phát mười tâm Đại bi này và đã nói như vậy rồi, thì liền ở trong đại chúng, nơi Kinh đô, đánh trống ra lệnh khiến cho mọi người đều nghe biết: “Ta nay bố thí cho khắp tất cả chúng sinh, tùy theo sự mong cầu đều được đầy đủ”.

Liền khi đó, vua ban xuống cho các thành phố lớn nhỏ trong cõi Diêm-phù-đề và các xóm làng, đều mở hết kho tàng, đem ra nhiều thứ vật báu để nơi ngã tư đường. Đó là các thứ báu: Vàng, bạc, lưu ly, ngọc Ma-ni, y phục, thức ăn, hương hoa, lọng che, hương bột, hương xoa, nhiều thứ anh lạc, cung điện, nhà cửa, giường ghế, vật dụng để nằm, tất cả đồ cần dùng đều đầy đủ; dựng làm một cây cờ báu lớn bằng ngọc Ma-ni sáng rực, ánh sáng đó chiếu đến thân, đem đến sự an ổn, diệt trừ được tối tăm và phát ra ánh sáng; rồi tùy theo chỗ mà tâm mong muốn, họ sẽ có được đầy đủ. Lại nữa, cũng tùy theo họ, mà biến hóa đủ loại thân hình, tất cả là để phục vụ, cung kính, cúng dường cho tất cả chúng sinh và bố thí thuốc thang để trị tất cả bệnh, vật cần dùng cho đời sống, nhiều thứ vật dụng báu, các thứ báu để lẫn lộn. Đó là bình Kim cang; trong đó chứa đầy các thứ hương báu, các vật có mùi hương, đầy các thứ y phục, ngọc Ma-ni báu dùng để

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trang sức rất đẹp; các loại xe có các báu anh lạc làm màng báu, lưới báu che phủ xung quanh; dựng các thứ cờ phướn rất cao rất đẹp. Như vậy, tất cả các vật cần dùng, đều đã mở kho chứa đem ra cung cấp; cũng cho tất cả thôn, dinh, thành, ấp, núi rừng, đầm hồ, vợ con, quyến thuộc và cả ngôi báu; cho đến đầu, mắt, mũi, tai, môi, lưỡi, răng, tay, chân, da thịt, tim, thận, gan, phổi, ruột già, ruột non, mỡ chài, mỡ nước, gân mạch, tất cả những phần của thân thể và trong ngoài có gì đều xả bỏ hết.

Lúc bấy giờ, ở cửa Đông thành của vua Diệu Bảo Sa-la Trang Nghiêm Vân Đăng, tên là Ma-ni sơn oai đức. Ở ngoài cửa thành có một hội thí lớn, đặt tại một vùng đất rộng lớn, sạch sẽ, bằng phẳng, không có các hầm hố gai góc, đất đá. Tất cả đều từ của báu đẹp làm thành; các thứ hoa báu rải đầy các hương thơm được xông lên, vô số ngọc Ma-ni vương báu trang sức xinh đẹp, đốt các đèn báu trang sức xinh đẹp, các đèn báu được đốt lên ánh sáng chiếu rực khắp nơi; tạo thành ngọn lửa báu cát tường. Mây hương oai đức tỏa khắp hư không, vô lượng cây báu mọc từng hàng theo thứ tự phân bố rất xinh đẹp cả vùng. Có rất nhiều cung điện lầu gác của cõi trời, người với đủ các loại xinh đẹp, nhiều loại cờ phướn, nhiều loại lọng lưới luôn tỏa ra ánh sáng, lưới báu Câu-tô-ma và tất cả lưới báu hương vương che khắp ở trên. Các linh báu lay động nhẹ đủ phát ra tiếng rất hay, có vô lượng trăm ngàn ức Na-do-tha các khí cụ âm nhạc, thường phát ra tiếng vi diệu. Như vậy, tất cả đều dùng các thứ báu tốt đẹp để trang nghiêm. Những thứ ấy đều là nhờ quả báo thanh tịnh của Bồ-tát được thành tựu. Trong hội ấy, có đặt một tòa Sư tử làm bằng mười loại báu xinh đẹp, để ở trên mặt đất; có mười hành lang chiếu ánh sáng lớn; có mười loại cây báu nhánh lá đỡ nhau, che rũ xung quanh rất xinh đẹp, rất chắc chắn; có bánh xe báu bằng Kim cang để nâng ở dưới; dùng có tượng long thần làm bằng các báu để đỡ các vật báu, ở những chỗ trống, dùng màu sắc xen lẫn để trang sức nhằm hiện lên đức tướng, cả một vùng có nhiều màu sắc rất trang nghiêm. Tất cả cờ báu, tất cả phướn báu giăng hàng thẳng tắp khắp nơi; nhiều lưới linh báu, lưới Ma-ni báu, lưới nhiều hoa báu, lưới đại Ma-ni vương được giăng phủ ở trên. Vô lượng hương báu, luôn tỏa ra mây thơm, nhiều áo quý báu phân bố mọi nơi, trăm ngàn nhạc, vượt khỏi chư Thiên, trỗi lên âm thanh hay, làm vừa ý mọi người. Còn ở phía trên thì căng các lọng báu, luôn phóng ra vô lượng ánh sáng báu, như vàng Diêm-phù trong sáng rực rỡ, các thứ mào hoa; những chuông, vô số ngọc Ma-ni bảo vương làm đai quấn quanh từng lớp, linh ngọc Ma-ni với đủ các màu sắc, thường phát ra âm thanh vi diệu, khuyến các chúng sinh tu hành mười điều thiện.

Khi ấy, ở dưới lọng báu Nhất thiết pháp viên mãn, vua Đại Sư tử Hống Diệu Âm thanh, ngôi ở tòa Sư tử, đầy đủ sắc đẹp, dáng mạo đoan chánh, các tướng đầy đặn, rất là thanh tịnh thế gian không ai có thể sánh bằng. Dùng ngọc Tỳ-lô-giá-na Ma-ni bảo vương làm mào, thân Na-la-diên không thể hư hoại, mỗi mỗi chi phần đều tròn đặn, tánh thiện Phổ Hiền ở trong người nhà vua, sinh ra tài và pháp, tất cả đều được tự tại, biện tài vô ngại, trí tuệ sáng suốt, dùng chánh pháp trị nước không ai trái lệnh. Tất cả chúng sinh, đều khen ngợi đức vua, có vô lượng, vô biên công đức thù thắng, ánh sáng rực rỡ chiếu vượt qua đến trời Đế Thích, ai thấy cũng không chán. Thường tại hư không, hiện ra lọng lớn như bánh xe, cầm xe bằng tám ngàn số ngọc Ma-ni bảo tạng, với vô số ánh lửa báu oai đức tốt lành, ánh sáng xinh đẹp như vàng Diêm-phù-đàn, phóng hào quang thanh tịnh, bao phủ ở trên. Có nhiều lưới bằng vàng với đủ loại màu sắc xinh đẹp, cùng trân châu, anh lạc rũ xuống xung quanh, lại dùng dây báu treo các chuông báu, cùng trang sức nhiều thứ báu, luôn phát ra tiếng vi diệu hơn hẳn nhạc chư Thiên, để

giác ngộ thế gian, tuyên dương hạnh lành. Lại có quạt rất đẹp, được dệt bằng tơ báu quạt ra gió thơm, phát thêm oai đức.

Lúc bấy giờ, ở trong cõi Diêm-phù-đề này, có vô lượng vô số trăm ngàn vạn ức na-do-tha chúng sinh với nhiều cõi nước khác nhau, chủng loại khác nhau, quyến thuộc khác nhau, hình dáng khác nhau, y phục khác nhau, ngôn ngữ khác nhau, tâm hạnh khác nhau, dục lạc khác nhau, với mong cầu khác nhau, về tài bảo khác nhau, cửa cải vốn liếng khác nhau, sự sử dụng khác nhau đều đến hội thí này, quán sát đức vua kia, rồi dùng ngôn ngữ khác nhau, ý nghĩa khác nhau, biện tài khác nhau, câu văn khác nhau để cùng tán thán đức vua ấy: Ngài là bậc trí lớn, phước như núi Tu-di, công đức thù thắng tròn đầy như trăng sáng; ngài là bậc trượng phu được tự tại không chướng ngại, trụ ở hạnh nguyện bố thí rộng lớn của Bồ-tát.

Khi đức vua thấy các người kia tập hợp đến cầu xin mình, liền sinh tâm ái kính, sinh tâm thương xót, sinh tâm hoan hỷ, sinh tâm tôn trọng, sinh tâm rộng lớn, sinh tâm bạn lành, sinh tâm liên tục, sinh tâm tinh tấn, sinh tâm không thoái lui, sinh tâm thí xả, sinh tâm trùm khắp, sinh tâm bình đẳng, sinh tâm thanh tịnh, sinh tâm thành tựu, sinh tâm nhanh chóng, sinh tâm thấy tất cả như Thiện tri thức.

Này thiện nam! Bấy giờ, đức vua đó, thấy các người cầu xin, nên sinh tâm đại hoan hỷ. Trong một khoảnh khắc, giả sử Chuyển luân thánh vương được thọ nhận sự khoái lạc trong tận vô biên kiếp, cũng không bằng; cũng vậy sự hưởng thụ khoái lạc của vua trời Đao-lợi, vua trời Dạ-ma, vua trời Đâu-suất-đà, ở trăm ngàn ức na-do-tha kiếp thọ nhận khoái lạc cũng không bằng. Vua trời Thiện hóa, ở vô số kiếp, thọ nhận khoái lạc, vua trời Tự tại, ở vô số kiếp, thọ nhận sự khoái lạc; vua trời Đại phạm, ở vô số kiếp, thọ nhận Phạm lạc; vua trời Quang âm, ở nhiều kiếp khó nghĩ lường, thọ nhận sự Thiên lạc; vua trời Biến tịnh, ở vô tận kiếp, thọ nhận sự thiên lạc; vua trời Tịnh cư, với không thể nói kiếp trụ nơi lạc vắng lặng hết thấy đều không thể bì kịp.

Ví như có người: Nhân, từ, hiếu, thuận, gặp nạn ở đời, cha mẹ, anh em, chị em, vợ con, nội ngoại, tôn thân, đều thất lạc, bỗng nhiên gặp nhau trên đường nơi hoang dã, họ an ủi nhìn nhau thấm thiết vô cùng.

Đức vua đó khi thấy những người đến cầu xin, sinh tâm ái kính, phấn khởi, vui mừng, cũng lại như vậy.

Này thiện nam! Bấy giờ, nhờ Thiện tri thức nên đức vua đối với Bồ-đề của Phật, càng thêm hiểu biết, các căn thành tựu, tín tâm thanh tịnh, hoan hỷ viên mãn không thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này chuyên tu các hạnh cầu Nhất thiết trí; nguyện được lợi ích cho tất cả chúng sinh, tâm không mệt mỏi, nguyện cho chúng sinh được đầy đủ tất cả y phục và đồ ăn uống; nguyện được Bồ-đề vô lượng diệu lạc, xa lìa tất cả tâm ác; nguyện luôn chứa nhóm tất cả căn lành; thường cầu nguyện luôn cứu giúp tất cả chúng sinh; thường ưa quán sát đạo Nhất thiết trí; thường ưa tu hành pháp Nhất thiết trí, làm cho sở nguyện của tất cả chúng sinh được đầy đủ, vào biển lớn công đức của tất cả chư Phật; phá tất cả nghiệp ma và núi chướng hoặc, thọ trì thuận theo tất cả lời Phật dạy; thực hành đạo Nhất thiết trí không chướng hoặc; có thể vào sâu dòng Nhất thiết trí và tất cả dòng pháp, thường hiện ở trước, đại nguyện không cùng, làm Đại trượng phu trụ ở pháp đại nhân, chứa nhóm khắp tất cả các tầng của pháp môn thiện, nguyện xả bỏ tất cả tâm chấp trước, không nhiễm tất cả cảnh giới của thế gian; biết tánh của các pháp giống như hư không.

Đức vua, đối với tất cả các người đều cầu xin kia, tưởng như con một, tưởng như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cha mẹ, tưởng ruộng phước, tưởng bạn lành, tưởng khó được gặp, tưởng ân nghĩa lợi ích, tưởng giúp đỡ, tưởng vững chắc, tưởng Đạo sư, tưởng Như Lai, không lựa chọn xứ sở, không lựa chọn họ hàng, không lựa chọn hình dáng. Bất kỳ ai có đến, tùy theo chỗ mong cầu của họ, tùy theo xứ sở, tùy theo cõi nước, như chỗ mong cầu, như chỗ ưa thích của họ, mà dùng tâm đại Bi, bình đẳng không chướng ngại, dùng ánh sáng đại xả chiếu sáng tất cả, thích ứng theo tâm của chúng sinh, làm cho họ không thiếu.

Với người cầu ăn uống, thì cho ăn uống; người cầu quần áo, cho quần áo; người cầu hương hoa, cho hương hoa, người cầu lọng che, cho lọng che. Như vậy, có người cầu tràng phan, anh lạc, cung điện, vườn, voi ngựa, xe cộ, giường, tòa ngai, mền nệm, vàng bạc, ngọc Ma-ni, trân châu, lưu ly, ngọc bích, ngọc trai, các thứ vật báu, tất cả kho chứa, các quyển thuộc, thể nữ, phi tần, thành ấp, xóm làng, vườn rừng, nhà cửa. Tất cả đều đem cho khắp chúng sinh như vậy.

